

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân và ông Võ Sỹ Đoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* Lê Văn Th; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 29/9/1988 tại huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Hội Th, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Á và bà Nguyễn Thị X; vợ Hồ Thị Huyền Tr và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự : Không ; Nhân thân: Ngày 20/11/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo nhưng được trừ thời hạn tạm giam trước đó 02 tháng 03 ngày, thời gian thử thách còn lại là 13 tháng 24 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm tại bản án số 02/2012/HSST về tội: “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2023 đến ngày 17/01/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Trần Văn T; Sinh ngày: 02/02/2005; Nơi cư trú: Thôn Thành S, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.; nghề nghiệp: Học sinh; vắng mặt.

+ Anh Mai Tuấn L; Sinh ngày: 09/9/2005; Nơi cư trú: Thôn Hội T, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Học sinh; vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H; sinh năm: 1984; Nơi cư trú: Thôn Hội T, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Công nhân; Là mẹ của Mai Tuấn L; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Ngọc C; Sinh năm: 1969; Nơi cư trú: Thôn Thái Ph, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn S; Sinh năm 1970; Nơi cư trú: Khối Hải G, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Buôn bán; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T và Mai Tuấn L là bạn cùng học với nhau tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Do có nhu cầu sử dụng pháo trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 nên ngày 13/01/2023, khi đi học, T đã gặp và nhờ L hỏi mua giúp 02 khối pháo hoa loại 36 quả. Tuy không có pháo để bán nhưng trước đó qua tìm hiểu và biết giá pháo bất hợp pháp trên thị trường một khối khoảng 1.300.000 đồng đến 1.400.000 đồng nên L nói với T giá là 1.800.000 đồng mục đích để hưởng chênh lệch một khối pháo từ 400.000 đồng đến 500.000đ, T đồng ý. Ngày 14/01/2023, L gặp và nhờ Nguyễn Ngọc C (cậu họ của Linh) mua giúp cho 03 khối pháo hoa loại 36 quả, C nói với L: “Đề cậu hỏi đã, khi mô ai có thì cậu lấy cho”. Khoảng 19 giờ ngày 14/01/2023, C gọi điện thoại cho Nguyễn Văn S hỏi mua pháo. Mặc dù không có pháo bán và cũng không biết ai bán pháo, nhưng vì muốn C sang nhà chơi nên S nói: “Có mua không sang đây tao chỉ cho”, nhưng C không đến.

Khoảng 9 giờ ngày 15/01/2023, Nguyễn Văn S đến nhà bị cáo Lê Văn Th (là cháu họ của S) chơi. Tại đây, bị cáo nói với S: “Có mua mấy khối pháo về nổ tết, nhưng sợ ông cố chết không nổ được”; S nói với bị cáo: “có C hỏi pháo đó, có bán cho C không”, bị cáo trả lời: “Nếu anh C lấy thì để lại cho anh Cường”. Sau đó, S gọi điện thông báo cho C biết việc bị cáo Lê Văn Th có pháo bán rồi đi về nhà. Khoảng 13 giờ 16 phút ngày 15/01/2023, C gọi điện thoại nói với bị cáo: “anh đang bận chưa xuống lấy được, khi nào xuống lấy thì anh gọi” (ý nói đến mua pháo), bị cáo đồng ý. Sau đó C trực tiếp gặp và thông báo cho L biết đã có pháo và hẹn L buổi chiều đến nhà C để lấy pháo.

Do đã hẹn trước với nhau nên khoảng 15 giờ ngày 15/01/2023, Trần Văn T đi đến đền Cô đền Cậu ở thôn Tân Ninh Châu, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân gặp Mai Tuấn L để bàn việc mua pháo. Tại đây, T đã đưa cho L 3.600.000đ, L nói T ngồi chờ rồi cầm tiền cùng một chiếc ba lô của T đi đến nhà C để lấy pháo. Sau khi đến nhà, L đã gặp và đưa cho C số tiền 3.600.000đ cùng chiếc ba lô. Do chưa mua được pháo nên C nói L đi về, khi nào mua được pháo thì C sẽ đưa đến nhà cho L; L dặn C: khi mang pháo đến nhà nếu không có ai ở nhà thì cất pháo trong tủ quần áo cho L. Khoảng 15 giờ 12 phút cùng ngày, sau khi gọi điện hỏi và biết bị cáo đang ở nhà nên C đã mang theo tiền cùng ba lô mà L vừa đưa đi đến nhà bị cáo. Tại đây, C nói với bị cáo lấy cho 03 khối pháo hoa loại 36 quả, bị cáo cầm ba lô và đi lấy 03 khối pháo hoa loại 36 quả bỏ trong ba lô đưa cho C rồi nói giá tiền là 3.900.000đ (1.300.000đ/khối). Do số tiền L đưa không đủ nên C phải lấy thêm 300.000đ của mình trả cho bị cáo. Sau đó, C

đưa toàn bộ số pháo này đến nhà L, khi đến thấy không có ai ở nhà nên C cất pháo trong tủ quần áo đặt ở phòng khách rồi đi về nhà.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc thực hiện công tác tuần tra trên khu vực đường đê thuộc thôn Tân Ninh Châu, xã Xuân Hội, lực lượng Công an huyện Nghi Xuân phát hiện Trần Văn T và Mai Tuấn L đang ngồi nói chuyện, có biểu hiện nghi vấn lên tiến hành kiểm tra. Khi lực lượng Công an kiểm tra, T và L đã thừa nhận đang trao đổi với nhau về việc mua bán pháo. Sau đó, L đã tự nguyện về nhà lấy số pháo mà C vừa mua giúp, gồm: 03 (ba) khối hộp, mỗi khối hộp có kích thước (15x15x12)cm, bên ngoài mỗi khối hộp có dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ tròn được liên kết nhau bằng dây nối, giao nộp cho cơ quan Công an (niêm phong ký hiệu M0). Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn Th, cơ quan Công an phát hiện thu giữ: 03 khối hộp, mỗi khối hộp có kích thước (15x15x 12)cm, bên ngoài mỗi khối hộp có dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 ống hình trụ tròn được liên kết nhau bằng dây nối (niêm phong ký hiệu M1); 3.900.000đ tiền bị cáo vừa bán pháo cho Nguyễn Ngọc C và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, gắn sim số 0978.842.824. Ngoài ra, cơ quan Công an huyện Nghi Xuân còn thu giữ tại C 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, gắn sim số 0397.232.786.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Văn Th khai nhận: Nguồn gốc số pháo bị cáo bán cho Nguyễn Ngọc C và số pháo Công an thu giữ tại nơi ở của bị cáo là do bị cáo mua của một người đàn ông tên T (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực cảng Xuân Hội, huyện Nghi Xuân vào thời gian đầu tháng 6/2022 với giá 6.000.000đ (1.000.000đ/khối). Mục đích ban đầu mua pháo đưa về nhà cất dấu là để sử dụng trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, nhưng do có người nhà bị ốm, sắp chết không sử dụng được nên có ý định bán lại số pháo này cho người khác. Cụ thể, ngày 15/01/2023 bị cáo đã bán cho C 03 khối pháo với giá 3.900.000đ, còn 03 khối pháo chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 17/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

- 03 (ba) khối hộp, mỗi khối hộp có kích thước (15x15x12)cm, bên ngoài mỗi khối hộp có dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ tròn được liên kết nhau bằng dây nối (ký hiệu M0) gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng 4,2kg (Bốn phẩy hai kilôgam).

- 03 (ba) khối hộp, mỗi khối hộp có kích thước (15x15x12)cm, bên ngoài mỗi khối hộp có dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ tròn được liên kết nhau bằng dây nối (ký hiệu M1) gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng 4,2kg (Bốn phẩy hai kilôgam).

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: 8,4 kg pháo nổ, sau khi lấy mẫu giám định còn 8,18 kg được đựng trong 02 thùng các tông (mỗi thùng 4,09kg) dán kín các mép, trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, gắn sim số 0978.842.824 được cho vào trong một phong bì thư màu trắng dán kín các mép, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, gắn sim số 0397.232.786 được cho vào trong một phong bì thư màu trắng dán kín các mép, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. 3.900.000đ (Ba triệu chín trăm ngàn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Toàn bộ số vật chứng nói trên được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân để xử lý theo pháp luật.

Đối với chiếc ba lô mà Mai Tuấn L lấy của Trần Văn T đưa cho Nguyễn Ngọc C sử dụng để đựng pháo, sau đó T đã đốt, còn điện thoại di động mà Nguyễn Văn S sử dụng liên lạc thông báo cho Cường biết việc Lê Văn Th có pháo bán, Sinh đã làm rơi mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được để xử lý.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 14/CT –VKSNX ngày 28/3/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tuy nhiên lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời trình bày của bị cáo và nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Th từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 - 30 tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm, tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa. Ngoài ra còn đề xuất xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện nghi Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người liên quan, kết quả thu giữ, giám định vật chứng nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ về thời gian, không gian, địa điểm cũng như động cơ, mục đích thực hiện hành vi như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng đầu tháng 6/2022, bị cáo Lê Văn Th mua của một người đàn ông tên Tuấn (không rõ lai lịch, địa chỉ) 06 khối pháo nổ loại 36 quả, tổng khối lượng 8,4kg với giá 6.000.000đ đưa về nhà cất giấu. Mục đích ban đầu bị cáo mua số pháo nổ nói trên là để sử dụng trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, nhưng do có người nhà bị ốm, sắp chết không sử dụng được nên có ý định bán lại số pháo này cho người khác. Ngày 15/01/2023, bị cáo đã bán cho Nguyễn Ngọc C 03 (ba) khối pháo nổ, khối lượng 4,2kg với giá 3.900.000 đồng, còn 03 (ba) khối pháo nổ, khối lượng 4,2kg chưa kịp bán thì bị Công an huyện Nghi Xuân phát hiện thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 17/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 06 (sáu) khối hộp, mỗi khối hộp có kích thước (15x15x12)cm, bên ngoài mỗi khối hộp có dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ tròn được liên kết nhau bằng dây nối gửi giám định là pháo có dây đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có tổng khối lượng 8,4kg.

[3] Hành vi của bị cáo Lê Văn Th mua đi bán lại pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ nhằm mục đích kiếm lời, bị cáo thực hiện hành vi khi đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, không thuộc tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm” được quy định tại Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Số lượng pháo nổ bị cáo buôn bán là 8,4kg là từ 6kg đến 40kg nên đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo nổ loại hàng hóa mà Nhà nước quy định là hàng cấm; làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, mặc dù gia đình có hoàn cảnh khó khăn nhưng vẫn hiến đất mở đường nông thôn mới cho xã do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo đã có thời gian tạm giam dài nay có xác nhận của chính quyền địa phương hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình nuôi con nhỏ, gia đình chấp hành pháp luật, hiến đất mở đường nông thôn mới; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên HĐXX xét thấy cần áp dụng điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 và khoản 2 Điều 35 của Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, xét số pháo nổ bị cáo mua bán có khối lượng ít, nếu không bị phát hiện thu giữ thì số tiền được hưởng lợi cũng không nhiều. Bản thân bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, điều kiện hoàn cảnh hiện tại có khó khăn nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp: Số tiền 3.900.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự tịch thu nộp ngân sách quỹ Nhà nước.

[9] Trong vụ án có Trần Văn T, Mai Tuấn L, Nguyễn Ngọc C và Nguyễn Văn S là những người đã tham gia mua bán pháo nổ của Lê Văn Th. Tuy nhiên khối lượng pháo tham gia mua bán có khối lượng 4,2kg là dưới 06kg; bản thân T, L, C và S chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại các Điều 188, 189, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 196 và 200 của Bộ luật hình sự và cũng chưa bị kết án về một trong các tội này nên chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng quy định nên HĐXX không xem xét.

Đối với người đàn ông tên T đã bán pháo cho Lê Văn Th do không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có cơ sở điều tra. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Xuân tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý khi có căn cứ.

[10] Về xử lý vật chứng: 8,18kg pháo nổ (đã trừ khối lượng gửi giám định) là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và toàn bộ vỏ bao gói cũ không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động thu giữ của Lê Văn Th và 01 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Ngọc C là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, Điều 65, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Khoản 1, khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 4 Điều 328, Điều 331, Điều 333, Điều 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

3. Về hình phạt chính: Xử phạt Lê Văn Th 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh, nay được trả tự do tại phiên tòa sơ thẩm theo Quyết định trả tự do số 01/2023/HSST-QĐ, ngày 18/4/2023.

Giao bị cáo Lê Văn Th cho UBND xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu số tiền 3.900.000 đồng thu tại Lê Văn Th để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 8,18kg pháo nổ cùng toàn bộ vỏ bao gói cũ.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, gắn sim số 0978.842.824 của Lê Văn Th và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, gắn sim số 0397.232.786 của Nguyễn Ngọc C.

Tình trạng vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2023 giữa Công an huyện Nghi Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân.

6. Về án phí: Bị cáo Lê Văn Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Đại diện theo PL của người CQLNVLQ;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- CQCSĐT CA huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS CA huyện Nghi Xuân;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Hội, NX, HT;
- Trại tạm giam CA tỉnh; Luru HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương